

Bản án số: 150/2023/HS-ST
Ngày 05 - 7- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Bích Thuận;

Bà Thào Thị Chứ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023; đối với bị cáo:

Lò Văn N, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1959 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Y (đã chết) và bà Lò Thị L (đã chết); bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1982 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2023 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T (đã chết).

Đại diện của bị hại Nguyễn Văn T:

1. Bà Đặng Thị P; sinh năm 1948 (vợ của ông Nguyễn Văn T); địa chỉ: Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn C; sinh năm 1974 (con của ông Nguyễn Văn T); địa chỉ: Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị D; sinh năm 1972 (con của ông Nguyễn Văn T); địa chỉ: Bản T, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1975 (con của ông Nguyễn Văn T); địa chỉ: Bản Tiên Hưng, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1975 (con của ông Nguyễn Văn T); địa chỉ: Bản T, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị G; sinh năm 1979 (con của ông Nguyễn Văn T); địa chỉ: Tổ S, phường CS, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- **Người đại diện theo uỷ quyền của bà Đặng Thị P, chị Nguyễn Thị D; chị Nguyễn Thị H; chị Nguyễn Thị L; chị Nguyễn Thị G:** Anh Nguyễn Văn C; sinh năm 1974; địa chỉ: Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Nguyễn Văn C; sinh năm 1974; địa chỉ: Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Chị Lò Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ: Bản P, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/01/2023, Lò Văn N điều khiển 01 chiếc xe mô tô BKS: 26B1 - 18146.31 chở theo 01 bó củi gỗ trên yên xe có kích thước 1,23 x 0,75 x 0,6 (mét) từ bản Lái, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đi về nhà tại Bản P, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Khi Lò Văn N điều khiển xe đến đoạn Km 349 + 8000 m, Quốc lộ 6, thuộc địa phận Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì phát hiện phía trước xe cách khoảng 10 - 15 mét có ông Nguyễn Văn T đang điều khiển xe đạp điện (không biển số) đi cùng chiều trên phần đường bên phải (hướng Điện Biên - Sơn La). Lò Văn N bật đèn tín hiệu bên trái và nhấn còi báo hiệu xin vượt xe đạp điện của ông Nguyễn Văn T. Khi đó ông Nguyễn Văn T chưa nhường đường mà điều khiển xe đạp điện đi sát tim đường. Lúc này Lò Văn N vẫn điều khiển xe mô tô tăng tốc để vượt xe đạp điện. Khi xe mô tô cách xe đạp điện khoảng 5 mét do ông Nguyễn Văn T điều khiển, xe đạp điện bật đèn tín hiệu bên trái và chuyển hướng sang phần đường bên trái (hướng Điện Biên - Sơn La). Do Lò Văn N vẫn tiếp tục tăng tốc xe mô tô 26B1-146.31 và tránh sang bên trái để vượt xe nên đã làm bó củi gỗ trên yên xe mô tô va quệt vào yên xe đạp điện do ông Nguyễn Văn T điều khiển, làm ông Nguyễn Văn T và xe đạp điện đổ rê trượt 4,8 mét trên phần bên trái (theo hướng Điện Biên - Sơn La), sau đó Lò Văn N dừng xe. Hậu quả, ông Nguyễn Văn T tử vong, xe đạp điện bị hư hỏng.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) xe mô tô BKS 26B1 - 146.31, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, xe đã qua sử dụng (do Lò Văn N điều khiển).

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011659 mang tên Lò Văn N, biển số xe: 26B1 - 146.31.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 906998 mang tên Lò Văn N do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 28/7/2010, có giá trị: Không thời hạn.

- Một xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA (do ông Nguyễn Văn T điều khiển).

- Một bó củi (gỗ) có kích thước là 1,23 x 0,75 x 0,6 (mét).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện để xác định nguyên nhân tai nạn. Kết quả như sau:

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường chung: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng mặt đường trải nhựa áp phan, bằng phẳng, khô ráo trên mặt đường có vạch kẻ đường nét đứt màu vàng phân chia thành phần đường cụ thể. Lấy hướng Điện Biên - Sơn La làm hướng khám nghiệm, lòng đường sử dụng rộng 6,80m, lề đường phải rộng 1,80m, lề đường trái rộng 1,50m, tiếp giáp xung quanh là khu vực nhà dân sinh sống, trong bán kính 100m xung quanh hiện trường không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, rãnh trái rộng 1,20m, sâu 0,50m. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên: Vị trí nạn nhân, tang vật, phương tiện, dấu vết (Vị trí 1: Xe gắn máy, xe đạp máy; Vị trí 2: Vết cà). Xác định điểm mốc và một trong các mép đường làm chuẩn: Lấy cột mốc H8/349 nằm bên trái đường theo hướng Điện Biên - Sơn La làm mốc. Lấy mép đường trái theo hướng Điện Biên - Sơn La làm chuẩn, từ điểm mốc đến tâm trục trước xe gắn máy (1) là 13,30m, tâm đầu vết (2) là 8,50m. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết.

+ Vị trí (1) được xác định là xe gắn máy loại xe hai bánh chạy bằng ắc quy điện có gắn bàn đạp, xe không gắn biển nhãn hiệu NIJIA màu sơn xám hồng. Xe nằm đổ lật nghiêng sang trái trên mặt đường đầu xe hướng Sơn La chệch lề đường trái, đuôi xe hướng Điện Biên chệch lòng đường. Tâm trục trước cách mép chuẩn là 2,60m.

+ Vị trí (2) là vết cà đứt đoạn màu trắng trên mặt đường hướng Điện Biên - Sơn La kết thúc tại chân chống bên trái xe (1) vết dài 4,80m, rộng 0,01m. Tâm đầu (2) cách mép chuẩn là 2,10m, cách tâm trục trước xe (1) là 5,90m. Tâm cuối (2) cách mép chuẩn là 2,70m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Phương tiện xe đạp điện không có biển kiểm soát để lại các dấu vết sau: Dấu vết trên phương tiện: Kiểm tra phần đầu xe: Tại đầu tay phanh bên trái có vết cà trượt mới làm tróc lớp sơn màu đen, chiều hướng từ trước về sau kích thước (01 x 05)cm; Kiểm tra tại chân chống có vết cà trượt mới chiều hướng từ trước về sau kích thước (01 x 0,5)cm. Tại yên xe mép bên trái có vết cà trượt chiều hướng từ sau ra trước, bề mặt vết để lại lớp đất màu nâu kích thước vết (25 x 02)cm. Kỹ thuật an toàn, phương tiện: Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn còi lốp bánh xe hoạt động bình thường.

Phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 26B1- 146.31 nhãn hiệu HONDA loại xe Wave để lại các dấu vết sau: Dấu vết trên phương tiện: Kiểm tra xe mô tô 26B1- 146,31 không phát hiện dấu vết va chạm hoặc hư hỏng mới. Trên yên xe có 01 bó củi có nhiều đoạn củi kích thước khác nhau kích thước bó củi là 1,23m x 0,57m x 0,6m. Khoảng cách từ mép bên phải yên xe mô tô ra đến mép ngoài bó củi bên phải là 0,31m; khoảng cách từ yên xe đến mép ngoài bó củi bên trái là 0,48m. Kỹ thuật an toàn, phương tiện: Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi lốp bánh xe hoạt động bình thường.

Hồi 01 giờ 00 phút, ngày 17/01/2023 Công an huyện Thuận Châu phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành giám định tử thi của bị hại ông Nguyễn Văn T.

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 13/TT ngày 09/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn T là do chấn thương sọ não, vỡ xương thái dương, chấn phải là nguyên nhân gây tử vong”.

Bản Kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐG ngày 06/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu, kết luận: “Giá trị thiệt hại của chiếc xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn hồng trong vụ tai nạn giao thông là 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng)”.

Về điều kiện của người điều khiển tham gia giao thông: Đối với Lò Văn N đã có Giấy phép lái xe hạng A1, có đăng ký mô tô đúng theo quy định. Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở là 0,00mg/L; Kết quả xét nghiệm ma túy: Âm tính. Do vậy, Lò Văn N đủ điều kiện để tham gia giao thông. Đối với ông Nguyễn Văn T điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA, xe không có biển kiểm soát, do ông Nguyễn Văn T đã tử vong nên không xác định được.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn: Do Lò Văn N điều khiển xe mô tô BKS 26B1- 146.31 chở hàng cồng kềnh trên yên xe (là bỏ củi có kích thước vượt quá 0,3 mét về mỗi bên so với bề rộng giá đèo hàng theo thiết kế của xe mô tô) và vượt xe đạp điện khi xe đạp điện chưa tránh về bên phải đường mà đang rẽ trái dẫn đến bó củi va chạm với yên xe đạp điện khiến ông Nguyễn Văn T ngã, tử vong.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Lò Văn N và ông Nguyễn Văn C (đại diện của gia đình ông Nguyễn Văn T) đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường các khoản chi phí gồm: Tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình ông Nguyễn Văn T với tổng số tiền: 90.000.000 đồng, Lò Văn N đã bồi thường được số tiền 60.000.000 đồng, còn lại: 30.000.000 đồng hai bên thỏa thuận đến ngày 15/10/2023 Lò Văn N sẽ giao đủ cho ông Nguyễn Văn C.

Cáo trạng số 86/CT- VKS ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn N về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò

Văn N mức án 15 (mười lăm) đến 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Lò Văn N và gia đình bị hại Nguyễn Văn T: Bị cáo Lò Văn N tự nguyện bồi thường các khoản: Tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình ông Nguyễn Văn T với tổng số tiền: 90.000.000 đồng, Lò Văn N đã bồi thường được số tiền 60.000.000 đồng. Số tiền 30.000.000 đồng hai bên thỏa thuận đến ngày 15/10/2023 Lò Văn Ngoan sẽ giao đủ.

Về vật chứng vụ án:

- Trả lại cho chị Lò Thị T: 01 (một) xe mô tô BKS 26B1 - 146.31, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đỏ-đen-bạc, xe đã qua sử dụng.

- Trả cho Lò Văn N:

+ 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011659 mang tên Lò Văn N, biển số xe: 26B1 – 146.31.

+ 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 906998 mang tên Lò Văn N do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 28/7/2010, có giá trị: Không thời hạn.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bó củi (gỗ) có kích thước là 1,23 x 0,75 x 0,6 (mét).

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho anh Nguyễn Văn C một xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA, màu sơn hồng, không có biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng.

Bị cáo Lò Văn N phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến bị cáo Lò Văn N: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của anh Nguyễn Văn C: Nhất trí với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Ngày 15/02/2023 gia đình anh Nguyễn Văn C và bị cáo Lò Văn N đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Lò Văn N bồi thường cho gia đình tổng số tiền 90.000.000 đồng bao gồm các khoản tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tiền sửa chữa xe, tiền tổn thất tinh thần và các khoản khác. Bị cáo Lò Văn N đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, còn lại 30.000.000 đồng thỏa thuận đến ngày 15/10/2023 Lò Văn N sẽ thanh toán hết. Anh Nguyễn Văn C đã nhận đủ số tiền trên 60.000.0000 đồng, không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đã được trả lại một xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA, màu sơn hồng, không có biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng. Nay không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị T đã được Toà án triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của chị Lò Thị T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do vậy Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Lò Thị T. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa Lò Văn N thừa nhận: Ngày 16/01/2023, Lò Văn N đã điều khiển 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26B1-146.31 trên yên xe chở một bó củi gỗ có kích thước là 1,23 x 0,75 x 0,6 mét, tham gia giao thông trên đường Quốc lộ 6A theo hướng Điện Biên - Hà Nội. Khi đi đến Km 349 + 800 Quốc lộ 6A địa phận Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Lò Văn N điều khiển xe vượt xe đạp điện do ông Nguyễn Văn T điều khiển đang đi phía trước cùng chiều khi xe của ông Nguyễn Văn T đang có tín hiệu rẽ trái, nên đã va chạm với xe đạp điện do ông Nguyễn Văn T điều khiển. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn T tử vong.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn N tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng đã thu giữ; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết quả khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Bị cáo Lò Văn N điều khiển phương tiện (xe mô tô) tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ, chờ hàng công kênh trên yên xe và vượt xe phía trước đi cùng chiều không đảm bảo an toàn khi xe phía trước đang có tín hiệu rẽ trái, Lò Văn N đã gây tai nạn làm chết một người. Hành vi của Lò Văn N đã vi phạm khoản 2, Điều 14; khoản 1, Điều 28 Luật giao thông đường bộ và khoản 4, Điều 19 Thông tư số: 46/2015/TT-BGTVT, ngày 07/9/ 2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Từ các chứng cứ trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn N đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, có tình tiết định khung hình phạt “làm chết một người”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn N là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, tài sản của công dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, với lỗi vô ý. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị hại ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/10/1948, tính đến thời điểm bị cáo Lò Văn N gây tai nạn (ngày 16/01/2023) ông Nguyễn Văn T trên 74 tuổi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội đối với người đủ 70 trở lên” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn Yên được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến do đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đại diện của bị hại ông Nguyễn Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được gia đình và chính quyền địa phương bảo lãnh xác nhận có nhân thân tốt. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6]. Bị cáo Lò Văn N phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận là có nhân thân tốt, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo có một tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự với lỗi vô ý và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú bảo lãnh cho bị cáo được hưởng án treo. Sau khi phạm tội bị cáo ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo. Xét bị cáo Lò Văn N có đủ điều kiện cho hưởng án treo, căn cứ khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 15 tháng 02 năm 2023 bị cáo Lò Văn N và gia đình bị hại Nguyễn Văn T đã tự nguyện thoả thuận bồi thường các khoản: Tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tiền sửa chữa xe và tiền tổn thất tinh thần cho gia đình ông Nguyễn Văn T với tổng số tiền: 90.000.000 đồng, bị cáo Lò Văn N đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, còn lại 30.000.000 đồng thoả thuận đến ngày 15/10/2023 Lò Văn N sẽ thanh toán hết. Đại diện bị hại Nguyễn Văn T là anh Nguyễn Văn C đã nhận đủ số tiền trên 60.000.0000 đồng. Không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm.

Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội, do vậy cần được chấp nhận. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

[9]. Về vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 26B1 - 146.31, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, số khung: 247755, số máy: 6178412, màu sơn đỏ-đen-bạc, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lò Văn N và chị Lò Thị T. Tại phiên tòa Lò Thị T yêu cầu xin lại xe. Xét chiếc xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lò Văn N. Do vậy cần trả lại cho chị Lò Thị T.

Đối với 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011659 mang tên Lò Văn N, biển số xe: 26B1 – 146.31 và 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 906998 mang tên Lò Văn N do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 28/7/2010, có giá trị: Không thời hạn. Là giấy tờ tùy thân của bị cáo Lò Văn N, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo Lò Văn N

Đối với 01 (một) bó củi (gỗ) có kích thước là 1,23 x 0,75 x 0,6 (mét) là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với một xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA, màu sơn hồng, không có biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng do ông Nguyễn Văn T điều khiển. Quá trình điều tra xác định là xe của ông Nguyễn Văn T, đã tử vong. Do vậy ngày 05/5/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho người đại diện của ông Nguyễn Văn T anh Nguyễn Văn C là có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[10] Về án phí: Bị cáo Lò Văn N phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/7/2023).

Giao bị cáo Lò Văn N cho Ủy ban nhân dân xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lò Văn N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Văn N.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Lò Văn N và gia đình bị hại Nguyễn Văn T: Bị cáo Lò Văn N tự nguyện bồi thường các khoản: Tiền viện phí, điều trị, thuốc men, cứu chữa, mai táng phí, tiền sửa chữa xe, tiền tổn thất tinh thần và các khoản khác cho gia đình ông Nguyễn Văn T với tổng số tiền: 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng), bị cáo Lò Văn N đã bồi thường được số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Đại diện của bị hại anh Nguyễn Văn C đã nhận đủ số tiền trên. Bị cáo Lò Văn N có trách nhiệm trả cho đại diện bị hại anh Nguyễn Văn C số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) vào ngày 15/10/2023. Đại diện của bị hại không yêu cầu gì thêm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bó củi (gỗ) có kích thước là 1,23 x 0,75 x 0,6 (mét).

Trả lại cho chị Lò Thị T 01 (một) xe mô tô BKS 26B1 - 146.31, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, số khung: 247755, số máy: 6178412, màu sơn đỏ-đen-bạc, xe đã qua sử dụng cũ. Xe bị rỉ, hỏng nhiều chỗ, xe không có chìa khoá.

Trả cho bị cáo Lò Văn N 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011659 mang tên Lò Văn N, biển số xe: 26B1 – 146.31 và 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 906998 mang tên Lò Văn N do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 28/7/2010, có giá trị: Không thời hạn.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho anh Nguyễn Văn C một xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA, màu sơn hồng, không có biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lò Văn N phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn N; đại diện của bị hại Nguyễn Văn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05/7/2023).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương